TAND HUYỆN P **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*P, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20/12/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20/12/2023, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự sau:

* *Nguyên đơn*: Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 135 đường H, thôn T, thị trấn T, huyện P, tỉnh H;

* *Bị đơn*: Chị Lương Thị Quế H, sinh năm 1976;

Địa chỉ nơi công tác: Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ vay: Bị đơn chị Lương Thị Quế H xác nhận còn nợ nguyên đơn anh Trần Ngọc S số tiền nợ gốc là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng).

2.2. Về pH thức và thời hạn thanh toán: Nguyên đơn anh Trần Ngọc S và bị đơn chị Lương Thị Quế H tự nguyện thoả thuận, chị H có nghĩa vụ thanh toán trả anh S toàn bộ số tiền 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng) trong thời hạn 06 tháng, thời hạn tính từ ngày 20/12/2023, hạn cuối cùng vào ngày 20/6/2024 chị H phải có nghĩa vụ thanh toán hết khoản nợ trên cho anh S.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất bị đơn chị Lương Thị Quế H nhận chịu toàn bộ 2.125.000đ (hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn

đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Trần Ngọc S số tiền tạm ứng án phí là 2.125.000đ (hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số BLTU/23/0000621, ngày 11/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh HY;*
- *VKSND huyện P;*
- *Chi cục THADS huyện P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS..*

Bùi Mạnh Quyền